TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **121**/2017/HSPT
Ngày 19 -10 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông ***Tạ Quốc Việt,***
Các thẩm phán: Ông ***Nguyễn Văn Trị,***
Ông ***Trần Văn Vui.***

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà ***Trịnh Thị Lá*** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông ***Huỳnh Hùng Cường*** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2017/HSPT ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Văn H**, sinh năm 1986 tại tỉnh Nam Định; trú tại: Tổ 16, S, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Phạm Văn H và bà Đặng Thị C; có vợ là Lê Thị Thu H và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016 đến ngày 28/12/2016 được tại ngoại (có mặt).

2. **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1987 tại tỉnh Kiên Giang; trú tại: Ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Ấp L, xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 06/12; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Bùi Thị Bé B; có vợ là Lê Thị Mỹ N và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016 đến ngày 28/12/2016 được tại ngoại (có mặt).

3. **Đỗ Văn B**, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Lắk; trú tại: Khối 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số 951 đường G, phường D, Thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Phụ quán; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Đỗ Văn T và bà Phạm Thị P; có vợ là Nguyễn Thị Thanh T; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016 đến ngày 28/12/2016 được tại ngoại (có mặt).

4. **Lê Thị H**, sinh năm 1959 tại tỉnh Long An; trú tại: Khu phố P, thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Không biết chữ; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc H; có chồng là Trương Văn T và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày

19/12/2016 đến ngày 28/12/2016 được tại ngoại, bị bắt lại ngày 23/6/2017 đến ngày 12/7/2017 được tại ngoại (có mặt).

Các bị cáo không có kháng cáo:

1. Trần Tuấn A, sinh năm 1993 tại tỉnh Long An; trú tại: Ấp C, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tiền sự: Không; tiền án: Tại bản án hình sự số 108/2015/HSST ngày 07/9/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản"; bị bắt tạm giữ ngày 19/12/2016, bị tạm giam ngày 28/12/2016.

2. Lê Bá C, sinh năm 1995 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trú tại: Ấp V, xã P, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016, bị tạm giam từ ngày 28/12/2016.

3. Ngô Minh T, sinh năm 1952 tại Tiền Giang; trú tại: Ấp V, xã P, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016, bị tạm giam từ ngày 28/12/2016 đến ngày 25/01/2017 tại ngoại.

4. Hoàng Đình L, sinh năm 1985 tại tỉnh Đồng Nai; trú tại: Ấp V, xã P, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2016 đến ngày 28/12/2016 tại ngoại.

Các bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 02/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Ức B (hiện đã bỏ trốn) là người tổ chức đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi "Xóc đĩa". Đỗ Ức B đã lôi kéo, rủ rê những con bạc đến tham gia đánh bạc ăn tiền tại ruộng muối hoặc tại nhà của Ngô Minh T ở ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Những con bạc đến tự đánh bạc ăn thua với nhau còn Đỗ Ức B thu tiền xâu, khi không có người tham gia đánh bạc nào làm cái thì B trực tiếp đứng ra làm cái đánh bạc với những người khác. Đỗ Ức B thuê Trần Tuấn A lắc xóc đĩa khi Đỗ Ức B làm cái, Lê Bá C canh gác lúc tổ chức đánh bạc và phụ thu tiền xâu khi Đỗ Ức B không có mặt tại Sòng bài. Mỗi lần tổ chức đánh bạc tại nhà T, Đỗ Ức B trả cho T từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng tiền thuê địa điểm. Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2016 Đỗ Ức B cho người đến gặp T thuê nhà để tổ chức đánh bạc ăn tiền, T đồng ý. Do không có người tham gia đánh bạc nào làm cái nên B thuê Trần Tuấn A lắc xóc đĩa đánh với Đỗ Văn B, Vũ Công B, Phạm Văn H, Lê Thị H, Võ Văn D, Đoàn Công T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Đình L, Nguyễn Văn T. Do số người đến tham gia đánh bạc ít nên Đỗ Ức B chưa đến sòng bài, Lê Bá C canh gác và thu tiền xâu. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày thì lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.120.000 đồng; một cái chén, một cái đĩa, bốn quân vị hình tròn; thu giữ trên người Nguyễn Văn Đ số tiền 2.800.000 đồng; thu giữ của Võ Văn D số tiền 1.250.000 đồng; thu giữ của Đoàn Công T số tiền 350.000 đồng; thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền 1.400.000 đồng; thu giữ trên người Đỗ Văn B số tiền 320.000 đồng; thu giữ của Phạm Văn H số tiền 4.600.000 đồng; thu giữ của Hoàng Đinh L số tiền 15.000.000 đồng; thu giữ của Lê Bá C số tiền 560.000 đồng và thu giữ của Vũ Công B số tiền 1.100.000 đồng. Đối với toàn bộ số tiền bị thu giữ trên nêu trên thì Nguyễn Văn Đ, Võ Văn D, Đoàn Công T, Nguyễn Văn T, Đỗ Văn B, Phạm Văn H, Hoàng Đinh L, Vũ Công B đều khai đã sử dụng để đánh bạc.

Đối với Đỗ Ức B khi sòng bài bị bắt quả tang Đỗ Ức B đã bỏ trốn; đối với Nguyễn Văn T, Võ Văn D, Đoàn Công T, Vũ Công B đã bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cấm đi khỏi nơi cư trú, tuy nhiên trong quá trình điều tra các đối tượng trên đá bỏ đi khỏi địa phương. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Thành đã ra quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can và quyết định truy nã đối với Đỗ Ức B, T, D, T, Vũ Công B, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2017của Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị H phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt:

Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày, như vậy bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù còn lại là 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày

Đỗ Văn B 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày, như vậy bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù còn lại là 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày.

Lê Thị H 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam 22 (hai mươi hai) ngày, như vậy bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù còn lại là 03 (ba) tháng 08 (tám) ngày

Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án và được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 09 (chín) ngày, như vậy bị cáo phải chấp hành mức hình phạt tù còn lại là 05 (năm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày.

Ngoài ra, án sơ thẩm tuyên các bị cáo Trần Tuấn A, Lê Bá C, Ngô Minh T phạm tội "Tổ chức đánh bạc", tuyên bị cáo Hoàng Đinh L phạm tội "Đánh bạc" với các mức án như sau: Bị cáo Trần Tuấn A 02 (hai) năm tù; Lê Bá Ch 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù; Ngô Minh T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; Hoàng Đinh L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm; tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/8/2017, các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Đ, có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lí do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ đã già yếu. Bản thân các bị cáo không có tiền án tiền sự, do nông nổi thiếu ý thức, nhận thức pháp luật kém nên dẫn đến phạm tội.

Ngày 16/8/2017, bị cáo Lê Thị H có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do để tạo điều kiện cho bị cáo điều trị bệnh của mình.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã xem xét toàn bộ nội dung vụ án và đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Văn H và Nguyễn Văn Đ xin được hưởng án treo là không phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo H và bị cáo Đ. Bị cáo B và H khi đi mang theo số tiền không lớn, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn B và bị cáo H là giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án hành vi, quyết định của Thẩm phán, của Tòa án nhân dân huyện Tân Thành đã tuân thủ đúng thủ tục tố tụng. Bị cáo và các đương sự khác không có ai khiếu nại hay tố cáo hành vi, quyết định của Thẩm phán và của Tòa án.

Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B và Lê Thị H gửi trong thời hạn quy định của pháp luật nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đánh bạc bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.120.000 đồng cùng vật chứng vụ án. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Tân Thành xét xử các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B và Lê Thị H về tội "đánh bạc" theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

[3]. *Về kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H:* Xét tính chất và mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng không chịu lao động mà kiếm tiền bằng hình thức bất chính nên đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu cho xã hội, xâm phạm đến tình hình trật tự, an ninh tại địa phương và làm nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Mức án mà cấp sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với tính chất và mức độ hành vi của các bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, các bị cáo phạm tội do sự rủ rê, lôi kéo của bị cáo khác. Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ am hiểu pháp luật còn hạn chế. Đối với bị cáo H hiện nay đang phải uống thuốc điều trị bệnh tăng huyết áp vô căn và rối loạn chức năng tiền tình. Các bị cáo là dân lao động, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H có địa chỉ cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữu nguyên mức án sơ thẩm nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo. Riêng bị cáo Đỗ Văn B khi đi đánh bạc chỉ đem theo 320.000 đồng nên tính chất, mức độ hành vi ít nguy hiểm hơn, tuy nhiên bị cáo này không có nơi cư trú ổn định nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định, nhưng cần giảm cho bị cáo này một phần hình phạt phù hợp với vai trò, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Từ những phân tích đánh giá trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ và Lê Thị H được hưởng án treo và giảm cho Đỗ Văn B một phần hình phạt.

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm:* Các bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B và Lê Thị H không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bởi các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn H, Nguyễn Văn Đ, Đỗ Văn B, Lê Thị H, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố các bị cáo **Phạm Văn H, Đỗ Văn B, Nguyễn Văn Đ, Lê Thị H** phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt:

1. Đỗ Văn B 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam trước đó (từ ngày 19/12/2016 đến ngày 28/12/2016).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt:

2. Phạm Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3.Lê Thị H 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân Thị trấn M, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Đ cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo không phải nộp.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại tạm giam –Công an tỉnh BR-VT;
- Tòa án nhân dân huyện Tân Thành;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành;
- Công an huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

(Đã ký)

Tạ Quốc Việt